ỦY BAN NHÂN DÂN **Thành phố Hải phòng** —§§— *Số: 83 /QĐ-UB.*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hải phòng, ngày 02 tháng 02 năm 1994.*

QUYẾT ĐỊNH

"V/v: Giá thoc thuế nông nghiệp và thuế nhà, đất qui thóc năm 1994."

—§§—

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Căn cứ Điều 12, Nghị định số 74/CP ngày 25 tháng 10 năm 1993 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Luật thuế sử dụng đất nông nghiệp;

- Căn cứ Điều 14, Nghị định số 339 ngày 22 tháng 9 năm 1992 và Thông tư 50-TC/TCT ngày 30 tháng 9 năm 1992 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Pháp lệnh của Hội đồng Nhà nước và Nghị định của Hội đồng Bộ Trưởng về thuế nhà, đất;

- Xét đề nghị của ông Cục Trưởng Cục Thuế dựa theo biên bản cuộc họp liên ngành với đại diện UBND các huyện trọng điểm lúa;

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I.- 1. Giá thu thuế nhà đất được tính là 1.100 đ/1kg qui thóc (Một nghìn một trăm đồng một kilôgam), áp dụng chung cho toàn thành phố trong năm 1994.

2. Giá thu thuế nông nghiệp vụ Chiêm Xuân năm 1994 là 1.100 đồng/1kg qui thóc (*Một nghìn một trăm đồng một kilôgam*) áp dụng từ 01 tháng 01 năm 1994 đến 31 tháng 7 năm 1994 cho toàn thành phố. Riêng thu thuế nợ đọng năm 1993 trở về trước đã thu trong tháng 1 và 2 được thu theo quyết định số 1706-QĐ/UB ngày 19 tháng 10 năm 1993 và Quyết định số 1745-QĐ/UB ngày 28 tháng 10 năm 1993 của Uỷ ban Nhân dân thành phố về giá thóc thuế nông nghiệp vụ mùa năm 1993.

ĐIỀU II.- Giao cho ông Cục Trưởng Cục Thuế hướng dẫn Uỷ ban Nhân dân các huyện, quận, thị xã thực hiện.

ĐIỀU III.- Các Ông, Bà Chánh Văn phòng Uỷ ban Nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Cục Trưởng Cục Thuế, Chủ tịch Uỷ ban Nhân dân các huyện, quận, thị xã căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều III.
- Đài, Báo HP (để nghị đăng tin).
- CV: TCTN - Lưu VP.

T/M. UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

PHÓ CHỦ TỊCH

ĐỖ GIA PHÁCH